

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 109/2024HSST-QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Q, ngày 30 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn T.

Bà Nguyễn Thị Hoa.

Căn cứ các điều 45, 106, 155, 282, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ khoản 3 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Xét thấy: Tại phiên tòa, bị hại là anh Vũ Văn T tự nguyện rút yêu cầu khởi tố vụ án. Việc bị hại rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện, thuộc trường hợp quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo: **Phan Thị Mai T1, sinh năm 1990** tại Hà Nội; Nơi ĐKKH và chỗ ở: Xóm Chí Thiện, thôn Đa Phúc, xã S, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn ống tre có đặc điểm như nêu tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 33/2025/THA ngày 30/12/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Q và Công an huyện Q.

4. Về án phí: Anh Vũ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Yêu cầu Công an huyện Q – Thành phố Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích đối với Phan Thị Mai T1 theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án nhân dân xét xử sơ thẩm ; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: 16/2017/HSST-QĐ).

(4) ghi rõ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) ghi rõ trường hợp đình chỉ vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (ví dụ: Xét thấy đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự).

(6) ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp của bị cáo đầu vụ; nếu có nhiều bị cáo thì ghi thêm “và đồng phạm”. Trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật.

(7) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp.

(8) ghi tội danh bị truy tố theo cáo trạng.

(9) ghi hậu quả của việc đình chỉ vụ án (việc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, trả lại đồ vật, tài liệu đã tạm giữ (nếu có) và những vấn đề khác có liên quan).

(10) Viện kiểm sát cùng cấp, bị cáo, bị hại (nếu có).

